



Viên nén AIR-X hương vị cam

GIÚP GIẢM ĐẦY HƠI VÀ CHƯNG BỤNG SAU KHI ĂN

Viên nén Air-X hương vị cam giúp giảm các triệu chứng đầy hơi, nặng bụng sau ăn.

Thành phần hoạt chất: mỗi viên nén chứa 80mg hoạt chất Simethicone, giúp phá vỡ các bong bóng hơi gây đầy bụng.

Chỉ định: Đầy hơi ở đường tiêu hóa, cảm giác bị đè ép và căng ở vùng thượng vị, chướng bụng thoáng qua thường có sau bữa ăn thịnh soạn hoặc ăn nhiều chất ngọt, chướng bụng sau phẫu thuật; chuẩn bị chụp X-quang (dạ dày, ruột, túi mật, thận) và trước khi nội soi dạ dày.

Cách dùng và liều dùng: Liều dùng thông thường cho người lớn là mỗi lần nhai kỹ 1-2 viên sau bữa ăn. Trong trường hợp chuẩn bị chụp X-quang thì dùng 2 hoặc 3 ngày trước khi chụp. Liều dùng được điều chỉnh tùy theo tuổi và triệu chứng của bệnh nhân.

Thận trọng: Không được dùng quá 12 viên/ngày trừ khi có chỉ định và theo dõi của thầy thuốc

Chống chỉ định: Trường hợp quá mẫn với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Tác dụng phụ: Air-X làm giảm đáng kể triệu chứng và loại bỏ khí gây chứng đầy hơi. Thành phần hoạt tính quan trọng nhất của Air-X, dimethylpolysiloxan không được hấp thu vào dạ dày và ruột, do đó thường không có bất kỳ tác động gây hại nào cho cơ thể.

Tương tác thuốc: Chưa có tương tác thuốc nào giữa Air-X với thuốc khác được báo cáo.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Thuốc có thể dùng trong thời kỳ có thai và cho con bú (hỗ trợ giảm đầy hơi, chướng bụng, nôn ói ở phụ nữ có thai). Tuy nhiên, không rõ thuốc có qua được nhau thai vào thai nhi hay bài tiết vào sữa hay không. Do đó cần thận trọng khi sử dụng thuốc.

Ảnh hưởng đến khả năng lái xe hay vận hành máy móc:

Thuốc không ảnh hưởng đến khả năng lái xe hay vận hành máy móc

Nhà SX: R.X. Manufacturing Co., Ltd. Địa chỉ: 76 Moo 10, đường Salaya-Bangpasi, Narapirom, Banglane, Nakornpathom 73130, Thái Lan.

Nhà PP: Công ty TNHH TM Dược Phẩm Bình Nguyên. Địa chỉ: 13C Hồ Biểu Chánh, P.12, Q. Phú Nhuận, TP. HCM.

Đọc kỹ hướng dẫn trước khi dùng. Sản phẩm có bán tại các nhà thuốc trên toàn quốc.

Số giấy tiếp nhận HSĐKQC thuốc của Cục QLD-BYT:/....../QLD-TT, ngày/..../..

Ngày...tháng...năm...in tài liệu.

Handwritten signature and date: 17/02/2014